

Bản án số: 96/2023/HS-PT
Ngày: 09 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Q, sinh năm 1968; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc X và bà Lê Thị C (đều đã chết); vợ là Vũ Thị B, sinh năm 1972; có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11-6-2023 đến ngày 20-6-2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11-6-2023, Vũ Thị B đang ở nhà thì Phạm Văn C gọi điện thoại cho B hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, B đồng ý và bảo Công cầm tiền sẵn ở tay và đến nhà B sẽ có người đưa cho. Sau khi nghe điện thoại xong, B nói với Phạm Văn Q có người gọi điện

đến hỏi mua 01 gói Heroine, Q đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Văn C đến nhà B, gặp Q, Công đưa cho Q 200.000 đồng, Q nhận tiền mang vào đưa cho B và bảo B lấy 01 gói Heroine đưa cho Q, B nhận 200.000 đồng và mang vào để ở giường trong phòng ngủ của vợ chồng B rồi lấy 01 gói Heroine mang ra đưa cho Q. Q nhận gói Heroine từ B mang ra đưa cho Công, khi Công vừa nhận gói Heroine của Q thì bị Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Công 01 gói giấy vờ học sinh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1) Công khai nhận đó là gói Heroine vừa mua của Q với giá 200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen đã qua sử dụng. Thu giữ của Q 200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng. Thu giữ của B 1.900.000 đồng.

Ngoài ra Công an huyện Giao Thủy còn thu giữ của Cao Ngọc C có mặt tại nhà Q: 02 gói giấy vờ học sinh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). Ch khai nhận đó là 02 gói Heroine sáng ngày 11-6-2023, Ch hỏi B mua với giá 400.000 đồng, Ch tự mang 400.000 đồng vào phòng ngủ của B để trên giường và lấy 02 gói Heroine trên giường ngủ của B, Ch cất giấu vào trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng, 01 xe mô tô biển số 18G1 - 319.21 và 1.250.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Q tại: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy thu giữ:

- Thu giữ trên giường trong gian buồng ngủ của vợ chồng Q và B: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A14 vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng là điện thoại của Q nhưng B dùng giao dịch với Công để mua bán ma túy; 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu K1), Q khai nhận đó là túi ma túy đá của Q cất giấu để sử dụng cho bản thân, B không biết việc này; 02 cục chất bột màu trắng được đựng trong túi ni lông màu trắng (được niêm phong ký hiệu K2); 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa nhiều cục chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu K3); 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 40 gói nhỏ, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng giấy vờ học sinh màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu K4), Q và B khai nhận đó là Heroine của Q dùng để bán kiếm lời; 01 cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng; 30 mảnh giấy vờ học sinh màu trắng, mỗi mảnh có kích thước khoảng (03 x 03)cm; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh đã qua sử dụng là dụng cụ Q dùng để chia, cắt, cân, gói Heroine để bán; số tiền 600.000 đồng. Vũ Thị B khai nhận trong đó có 200.000 đồng là tiền B và Q bán 01 gói Heroine cho Phạm Văn C mà có.

- Thu giữ trong tủ nhựa đựng quần áo kê tại gian phòng ngủ của vợ chồng Q, B 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu K5). Q và B khai nhận đó là túi Heroine của Q để bán kiếm lời.

- Thu giữ cạnh cột hiên nhà vợ chồng Q, B 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu K6), Q khai nhận đó là túi ma túy đá của Q để sử dụng cho bản thân bị rơi ở cột hiên, B không biết việc này.

- Thu giữ tại kệ ti vi kê tại phòng khách nhà Q: 02 túi nilong màu trắng, kích thước (3 x 5)cm, đã qua sử dụng, Q khai nhận đó là những túi nilong dùng để gói Heroine để bán.

- Thu giữ trên giường xếp sắt trong phòng ngủ của Phạm Văn D là em trai của Q: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu K7), Q khai nhận đó là túi Heroine của Q dùng để sử dụng cho bản thân, B không biết việc này và 09 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là dụng cụ Q sử dụng để tiêm kháng sinh của Q.

- Thu giữ trên mặt tủ lạnh tại gian bếp nhà ở của Phạm Văn D là em trai Q: 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy vở học sinh màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu K8), Q khai nhận đó là túi Heroine của Q cất giấu để sử dụng cho bản thân, B không biết việc này; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng 03 x 10cm bên trên có dính chất màu nâu đen là mảnh giấy Q sử dụng Heroine còn lại (được niêm phong ký hiệu K9).

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị B khai nhận thêm: Việc Cao Ngọc C khai nhận 02 gói Heroine Công an thu giữ của Ch sáng ngày 11/6/2023 là do Ch mua của B là không đúng, B không bán 02 gói Heroine cho Ch. Đối với số ma túy đá thu giữ tại nơi ở của Q và B, B không biết Q lấy ở đâu mà có và cũng không biết việc Q cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 896 ngày 16-6-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 08 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1, M2, K2, K3, K4, K5, K7 và K8 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin); Khối lượng mẫu M1: 0,058 gam; Tổng khối lượng mẫu M2: 0,367 gam; Khối lượng mẫu K2: 13,966 gam; Khối lượng mẫu K3: 5,201 gam; Tổng khối lượng mẫu K4: 6,310 gam; Khối lượng mẫu K5: 0,082 gam; Khối lượng mẫu K7: 1,422 gam; Khối lượng mẫu K8: 0,122 gam.

- Mẫu bắm dính màu nâu đen trên 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (3 x 10)cm, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu K9 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Khối lượng mẫu K9: Không xác định được khối lượng mẫu.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu K1 và K6 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu K1: 11,103 gam; Khối lượng mẫu K6: 1,349 gam”.

* Từ nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã quyết định:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Phạm Văn Q 06 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt Phạm Văn Q 12 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chấp hành chung cho cả hai tội là 19 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11-6-2023.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Vũ Thị B, Cao Ngọc C; xử lý vật chứng, án phí và thông báo Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 04-10-2023, bị cáo Phạm Văn Q có kháng cáo với nội dung: Bị cáo bị Tòa án huyện Giao Thủy xử phạt 19 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nhưng với mức hình phạt như vậy là quá nặng. Bị cáo hiện có hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, vợ cũng là bị cáo trong cùng vụ án, hai con cũng đang thụ án tại trại giam, gia đình không có người nào ở nhà để thăm nom. Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay vợ, con của bị cáo đều đang thi hành án hình phạt tù tại trại giam, sức khỏe của bị cáo không được tốt nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Q làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251

Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan sai. Bị cáo là người mua ma túy và trực tiếp bán ma túy nên giữ vai trò đầu vụ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là 19 năm cho 02 tội cũng là phù hợp. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự. Giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định; HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, tại nhà ở của vợ chồng Phạm Văn Q, Vũ Thị B, Công an huyện Giao Thủy bắt quả tang Phạm Văn Q có hành vi bán trái phép 0,058 gam Heroine với giá 200.000 đồng cho Phạm Văn C và cất giấu trái phép 25,607 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, Phạm Văn Q còn cất giấu trái phép 1,544 gam Heroine và 12,452 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vũ Thị B có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn C 0,058 gam Heroine với giá 200.000 đồng và đồng phạm với Q trong quá trình cất giấu 25,607 gam Heroine để tại giường trong phòng ngủ; mục đích để bán kiếm lời.

Cao Ngọc C có hành vi cất giấu trái phép 0,367 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Phạm Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn Q, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Q, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 12 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là phù hợp nên không

có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn Q. Cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Phạm Văn Q như quan điểm phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn Q 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

3. Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-6-2023.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- TAND, VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi Cục THADS huyện Giao Thủy ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP.

(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng

